

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
1	CB001	224408	Lâm Huỳnh Mỹ	Ái	26/01/2004	Sóc Trăng	DH22KQT02	26/12/2024	26/12/2024
2	CB002	221242	Võ Diễm	Ái	09/09/2004	Cà Mau	DH22YKH04	26/12/2024	26/12/2024
3	CB003	238161	Bùi Thúy	An	28/08/2004	Bạc Liêu	DH23QTS01	26/12/2024	26/12/2024
4	CB004	2110469	Công Nhật	An	01/08/2003	Cần Thơ	DH21LKT02	26/12/2024	26/12/2024
5	CB005	233194	Lê Quốc	An	30/09/2005	Vĩnh Long	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024
6	CB006	223794	Trần Thị Thảo	An	07/06/2004	Bến Tre	DH22QTN01	26/12/2024	26/12/2024
7	CB007	222912	Võ Trọng	An	28/05/2003	Bạc Liêu	DH22NNA01	26/12/2024	26/12/2024
8	CB008	221276	Trần Ngọc	Án	24/02/2004	Kiên Giang	DH22QLD01	26/12/2024	26/12/2024
9	CB009	232907	Hồ Nhật	Anh	29/12/2005	An Giang	DH23DUO01	26/12/2024	26/12/2024
10	CB010	220581	Lê Diễm	Anh	13/07/2004	Trà Vinh	DH22LKT02	26/12/2024	26/12/2024
11	CB011	233429	Lê Nhựt	Anh	22/06/2005	Cần Thơ	DH23KTR01	26/12/2024	26/12/2024
12	CB012	225914	Lương Thế	Anh	10/09/2004	Cần Thơ	DH22MAR01	26/12/2024	26/12/2024
13	CB013	233348	Nguyễn Hoàng	Anh	21/08/2005	An Giang	DH23OTO03	26/12/2024	26/12/2024
14	CB014	213628	Nguyễn Huỳnh	Anh	24/01/2003	An Giang	DH21QTS03	26/12/2024	26/12/2024
15	CB015	210812	Nguyễn Kiều	Anh	07/04/2003	Kiên Giang	DH21DUO01	26/12/2024	26/12/2024
16	CB016	232862	Nguyễn Lan	Anh	07/10/2005	Bến Tre	DH23LKT01	26/12/2024	26/12/2024
17	CB017	222924	Nguyễn Minh	Anh	14/11/2004	Tp.Hcm	DH22DUO02	26/12/2024	26/12/2024
18	CB018	214180	Nguyễn Phương	Anh	30/01/2003	Vĩnh Long	DH21DUO02	26/12/2024	26/12/2024
19	CB019	239989	Nguyễn Phương	Anh	25/01/2004	Cà Mau	DH23XET02	26/12/2024	26/12/2024
20	CB020	214124	Nguyễn Thị Huỳnh	Anh	12/12/2003	Vĩnh Long	DH21KTO03	26/12/2024	26/12/2024
21	CB021	222527	Nguyễn Thị Kim	Anh	07/11/2004	Cần Thơ	DH22QTD01	26/12/2024	26/12/2024
22	CB022	2111080	Nguyễn Thị Tú	Anh	21/12/2003		DH21DUO03	26/12/2024	26/12/2024
23	CB023	210759	Nguyễn Thị Vân	Anh	18/01/2003	Kiên Giang	DH21QTK03	26/12/2024	26/12/2024
24	CB024	236523	Phạm Thị Huỳnh	Anh	19/02/2005	Kiên Giang	DH23TCN04	26/12/2024	26/12/2024
25	CB025	211077	Trần Tuấn	Anh	07/01/2003	An Giang	DH21QTK03	26/12/2024	26/12/2024
26	CB026	2110456	Trang Thị Lan	Anh	02/01/2003	Vĩnh Long	DH21DUO03	26/12/2024	26/12/2024
27	CB027	225639	Trương Thị Mỹ	Anh	22/07/2004	Cần Thơ	DH22QTS02	26/12/2024	26/12/2024
28	CB028	225012	Từ Quế	Anh	02/10/2004	Cà Mau	DH22XET02	26/12/2024	26/12/2024
29	CB029	224287	Võ Thị Vân	Anh	22/05/2004	Đồng Tháp	DH22KQT01	26/12/2024	26/12/2024
30	CB030	220809	Đinh Thị Ngọc	Ánh	16/08/2003	Đồng Tháp	DH22LUA01	26/12/2024	26/12/2024

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
31	CB031	223529	Viên Ngọc	Ánh	01/06/2004	Cần Thơ	DH22QTK03	26/12/2024	26/12/2024
32	CB032	237728	Chu Việt	Bách	19/02/2005	Đắk Lắk	DH23CKD01	26/12/2024	26/12/2024
33	CB033	223050	Nguyễn Song	Bách	08/11/2004	An Giang	DH22DUO05	26/12/2024	26/12/2024
34	CB034	223601	Lê Trí	Bảo	01/12/2004	Kiên Giang	DH22MAR01	26/12/2024	26/12/2024
35	CB035	224028	Lưu Gia	Bảo	26/10/2004	Cà Mau	DH22YKH04	26/12/2024	26/12/2024
36	CB036	212370	Nguyễn Chí	Bảo	29/05/2003	Long An	DH21XDU01	26/12/2024	26/12/2024
37	CB037	232985	Nguyễn Lâm Gia	Bảo	22/08/2005	Cần Thơ	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024
38	CB038	233192	Bùi Thanh	Bình	14/08/2005	Vĩnh Long	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024
39	CB039	224686	Danh Thanh	Bình	19/04/2004	Kiên Giang	DH22YKH06	26/12/2024	26/12/2024
40	CB040	233833	Nguyễn Thúy	Bình	26/11/2005	Tiền Giang	DH23LKT01	26/12/2024	26/12/2024
41	CB041	224219	Phạm Thanh	Bình	08/10/2004	Vĩnh Long	DH22QTK04	26/12/2024	26/12/2024
42	CB042	233181	Trần Hồng Nguyên	Bình	27/03/2005	Vĩnh Long	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024
43	CB043	233202	Trần Tấn	Bửu	27/06/2005	Kiên Giang	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024
44	CB044	234183	Đặng Thị Phụng	Cầm	19/11/2005	Cần Thơ	DH23KTO02	26/12/2024	26/12/2024
45	CB045	222027	Trần Thị Ngọc	Cầm	10/04/2004	An Giang	DH22DUO02	26/12/2024	26/12/2024
46	CB046	235521	Nguyễn Minh	Cánh	16/04/2005	An Giang	DH23CKD01	26/12/2024	26/12/2024
47	CB047	211988	Hà Ngân	Châu	13/07/2003	Cà Mau	DH21DUO03	26/12/2024	26/12/2024
48	CB048	221171	Trần Thị Huỳnh	Châu	23/04/2004	Kiên Giang	DH22KTO01	26/12/2024	26/12/2024
49	CB049	233219	Phạm Văn	Chiến	12/06/2005	Hậu Giang	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024
50	CB050	225491	Trương Văn Minh	Chiến	30/04/2004		DH22KQT02	26/12/2024	26/12/2024
51	CB051	220669	Đào Xuân	Chính	14/07/2004	Cà Mau	DH22OTO09	26/12/2024	26/12/2024
52	CB052	235918	Ca Trương Định	Cơ	24/11/2005	Bạc Liêu	DH23QLD01	26/12/2024	26/12/2024
53	CB053	222442	Nguyễn Hà Mỹ	Cơ	13/02/2002	An Giang	DH22MAR02	26/12/2024	26/12/2024
54	CB054	212045	Huỳnh Thị Kim	Cương	11/10/2003	Sóc Trăng	DH21QTK06	26/12/2024	26/12/2024
55	CB055	212594	Lê Quốc	Cường	12/08/2003	Cần Thơ	DH21XDU01	26/12/2024	26/12/2024
56	CB056	222179	Ngô Thanh	Cường	27/01/2004	Kiên Giang	DH22LKT02	26/12/2024	26/12/2024
57	CB057	236773	Phạm Thanh	Đa	24/04/2005	Cà Mau	DH23XET03	26/12/2024	26/12/2024
58	CB058	220383	Bùi Quốc	Đàm	27/11/2004	Cà Mau	DH22OTO01	26/12/2024	26/12/2024
59	CB059	220627	Hồ Thị	Đào	28/11/2004	Đồng Tháp	DH22KTO01	26/12/2024	26/12/2024
60	CB060	214115	Nguyễn Văn	Đạo	24/07/2003	Sóc Trăng	DH21KTO03	26/12/2024	26/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
61	CB061	233027	Nguyễn Minh	Đạt	09/11/2005	Cần Thơ	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024
62	CB062	226488	Nguyễn Thành	Đạt	16/05/2004	Long An	DH22YKH05	26/12/2024	26/12/2024
63	CB063	220559	Nguyễn Tiến	Đạt	18/04/2004	Cần Thơ	DH22NNA01	26/12/2024	26/12/2024
64	CB064	226268	Trần Phát	Đạt	02/09/2004		DH22KQT02	26/12/2024	26/12/2024
65	CB065	221665	Huỳnh Chí	Đến	05/04/2004	Đồng Tháp	DH22QTK08	26/12/2024	26/12/2024
66	CB066	223057	Trương Tường	Di	28/01/2004	Tiền Giang	DH22QLD01	26/12/2024	26/12/2024
67	CB067	221025	Võ Thị Kiều	Diễm	21/05/2004	Bạc Liêu	DH22QTD01	26/12/2024	26/12/2024
68	CB068	219931	Nguyễn Phúc	Diễm	27/10/2003	Cà Mau	DH21TCN02	26/12/2024	26/12/2024
69	CB069	223705	Nguyễn Thị Ngọc	Diệu	16/05/2004	Vĩnh Long	DH22NNA01	26/12/2024	26/12/2024
70	CB070	233587	Trần Thị Xuân	Diệu	20/03/2005	Hậu Giang	DH23MAR01	26/12/2024	26/12/2024
71	CB071	233161	Lê Sông	Dịnh	10/10/2005	Sóc Trăng	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024
72	CB072	221913	Lê Khánh	Đoan	18/01/2004	Kiên Giang	DH22QHC01	26/12/2024	26/12/2024
73	CB073	224635	Nguyễn Thị Nhật	Đoan	11/01/2004	Bạc Liêu	DH22QTK08	26/12/2024	26/12/2024
74	CB074	221852	Nguyễn Vũ Chí	Dũng	01/02/2004	Kiên Giang	DH22TCN01	26/12/2024	26/12/2024
75	CB075	210115	Biện Bắc Băng	Dương	06/02/2003	Sóc Trăng	DH21DUO03	26/12/2024	26/12/2024
76	CB076	221444	Thái Thị Thùy	Dương	07/06/2004	An Giang	DH22KTO03	26/12/2024	26/12/2024
77	CB077	221207	Đặng Đức	Duy	21/01/2004	Đồng Tháp	DH22YKH06	26/12/2024	26/12/2024
78	CB078	223368	Đoàn Nhất	Duy	21/04/2004	Cà Mau	DH22QTK03	26/12/2024	26/12/2024
79	CB079	220774	Hồ Thúy	Duy	06/05/2004	Kiên Giang	DH22YKH05	26/12/2024	26/12/2024
80	CB080	222717	Hứa Thị Thúy	Duy	13/01/2003	Trà Vinh	DH22NNA01	26/12/2024	26/12/2024
81	CB081	225565	Huỳnh Đại	Duy	04/05/2004	Kiên Giang	DH22QTD04	26/12/2024	26/12/2024
82	CB082	2110947	Huỳnh Hoàng	Duy	07/04/2003	Cần Thơ	DH21OTO05	26/12/2024	26/12/2024
83	CB083	226848	Huỳnh Thị Kiều	Duy	14/03/2004	Trà Vinh	DH22QTK06	26/12/2024	26/12/2024
84	CB084	220733	Nguyễn Khánh	Duy	25/11/2004	Hậu Giang	DH22OTO05	26/12/2024	26/12/2024
85	CB085	222546	Nguyễn Nhựt	Duy	29/04/2004	Cà Mau	DH22LOG02	26/12/2024	26/12/2024
86	CB086	211904	Nguyễn Thúy	Duy	02/08/2003	Cà Mau	DH21QTK05	26/12/2024	26/12/2024
87	CB087	237884	Phùng Khánh	Duy	22/09/2005	Sóc Trăng	DH23LOG02	26/12/2024	26/12/2024
88	CB088	225211	Trần Ngọc	Duy	24/09/2004	Vĩnh Long	DH22NNA02	26/12/2024	26/12/2024
89	CB089	232781	Đoàn Quế	Duyên	20/01/2005	Tiền Giang	DH23YKH01	26/12/2024	26/12/2024
90	CB090	222888	Lư Thị Cẩm	Duyên	08/02/2003	Kiên Giang	DH22MAR01	26/12/2024	26/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
91	CB091	224353	Nguyễn Thị Mỹ	Duyên	02/12/2004	Vĩnh Long	DH22KTO02	26/12/2024	26/12/2024
92	CB092	239910	Nguyễn Thị Thùy	Duyên	25/07/2005	Kiên Giang	DH23TCN04	26/12/2024	26/12/2024
93	CB093	233459	Trương Mỹ	Duyên	30/04/2005	Bạc Liêu	DH23YKH01	26/12/2024	26/12/2024
94	CB094	224766	Trương Mỹ	Duyên	10/09/2004	Kiên Giang	DH22QTK06	26/12/2024	26/12/2024
95	CB095	221770	Võ Thị Mỹ	Duyên	15/08/2004	An Giang	DH22NNA04	26/12/2024	26/12/2024
96	CB096	232551	Vưu Mỹ	Duyên	04/11/2005	Bạc Liêu	DH23DUO01	26/12/2024	26/12/2024
97	CB097	226621	Huỳnh Thị Hồng	Gấm	01/02/2004	Đồng Tháp	DH22MAR01	26/12/2024	26/12/2024
98	CB098	220917	Lê Thị Hồng	Gấm	28/02/2004	Đồng Tháp	DH22CNT02	26/12/2024	26/12/2024
99	CB099	236421	Danh Huỳnh Tuyết	Giang	27/07/2005	Kiên Giang	DH23TCN03	26/12/2024	26/12/2024
100	CB100	224363	Huỳnh Thị Cẩm	Giang	24/06/2004	An Giang	DH22NNA03	26/12/2024	26/12/2024
101	CB101	212710	Nguyễn Cẩm	Giang	01/09/2003	Sóc Trăng	DH21LKT01	26/12/2024	26/12/2024
102	CB102	237031	Nguyễn Cẩm	Giang	16/03/2005	Cần Thơ	DH23NNA03	26/12/2024	26/12/2024
103	CB103	233692	Nguyễn Hương	Giang	14/06/2004	Phú Yên	DH23YKH01	26/12/2024	26/12/2024
104	CB104	224545	Lâm Thanh	Hà	16/11/2004	Kiên Giang	DH22QTS01	26/12/2024	26/12/2024
105	CB105	210908	Nguyễn Thị Cẩm	Hà	29/12/2003	An Giang	DH21LKT01	26/12/2024	26/12/2024
106	CB106	225392	Phạm Ngọc	Hà	30/05/2004	Đồng Tháp	DH22NNA01	26/12/2024	26/12/2024
107	CB107	226301	Huỳnh Sơn	Hải	11/12/2004	Cà Mau	DH22OTO07	26/12/2024	26/12/2024
108	CB108	212144	Lý Thanh	Hải	24/10/2003	Kiên Giang	DH21QTK06	26/12/2024	26/12/2024
109	CB109	238203	Đàm Lâm Gia	Hân	19/06/2005	Cà Mau	DH23XET03	26/12/2024	26/12/2024
110	CB110	223388	Lê Thị Ngọc	Hân	14/01/2004	Hậu Giang	DH22YKH01	26/12/2024	26/12/2024
111	CB111	221642	Nguyễn Thị Hồng	Hân	11/02/2004	Sóc Trăng	DH22LUA01	26/12/2024	26/12/2024
112	CB112	225249	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	14/03/2004	Hậu Giang	DH22NNA01	26/12/2024	26/12/2024
113	CB113	232692	Vương Ngọc	Hân	29/03/2005	Sóc Trăng	DH23DUO01	26/12/2024	26/12/2024
114	CB114	222994	Cao Võ Việt	Hằng	03/07/2004	Cần Thơ	DH22KQT02	26/12/2024	26/12/2024
115	CB115	235122	Đặng Ngân	Hằng	10/12/2005	Cần Thơ	DH23MAR03	26/12/2024	26/12/2024
116	CB116	226111	Đinh Kim	Hằng	04/02/2004	Sóc Trăng	DH22DPT01	26/12/2024	26/12/2024
117	CB117	233875	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	31/10/2004	Sóc Trăng	DH23LKT01	26/12/2024	26/12/2024
118	CB118	221630	Võ Ngọc Thu	Hạnh	09/08/2004	An Giang	DH22DPT01	26/12/2024	26/12/2024
119	CB119	220492	Huỳnh Chí	Hào	23/01/2004	Vĩnh Long	DH22OTO04	26/12/2024	26/12/2024
120	CB120	233342	Huỳnh Nhật	Hào	19/02/2004	Bạc Liêu	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
121	CB121	212821	Ngô Chí	Hào	27/05/2003	Đồng Tháp	DH21OTO07	26/12/2024	26/12/2024
122	CB122	210980	Nguyễn Huỳnh Ngân	Hào	29/06/2003	Cần Thơ	DH21QTK03	26/12/2024	26/12/2024
123	CB123	233105	Phan Khánh	Hào	15/06/2005	Hậu Giang	DH23KTR01	26/12/2024	26/12/2024
124	CB124	226331	Nguyễn Kim	Hậu	29/02/2004	Kiên Giang	DH22MAR02	26/12/2024	26/12/2024
125	CB125	222974	Trần Phúc	Hậu	23/12/2004	Cần Thơ	DH22LKT01	26/12/2024	26/12/2024
126	CB126	226541	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	24/02/2003	Bạc Liêu	DH22DPT01	26/12/2024	26/12/2024
127	CB127	223956	Trương Thị Thanh	Hiền	20/07/2004	Kiên Giang	DH22TCN02	26/12/2024	26/12/2024
128	CB128	225646	Võ Thanh	Hiền	30/09/2004	Tây Ninh	DH22DUO04	26/12/2024	26/12/2024
129	CB129	223308	Nguyễn Thị Ngọc	Hiếu	15/07/2004	Cần Thơ	DH22LOG01	26/12/2024	26/12/2024
130	CB130	220285	Nguyễn Trung	Hiếu	14/06/2004	Đồng Tháp	DH22DUO02	26/12/2024	26/12/2024
131	CB131	212972	Phan Trung	Hiếu	30/09/2003	Hậu Giang	DH21OTO07	26/12/2024	26/12/2024
132	CB132	221376	Võ Minh	Hiếu	14/04/2004	Tiền Giang	DH22OTO09	26/12/2024	26/12/2024
133	CB133	220749	Lưu Thị Huỳnh	Hoa	16/10/2004	Bạc Liêu	DH22TCN02	26/12/2024	26/12/2024
134	CB134	221957	Nguyễn Ngọc	Hoa	20/11/2004	Kiên Giang	DH22DUO01	26/12/2024	26/12/2024
135	CB135	236728	Phan Thanh	Hòa	17/10/2004	Đồng Tháp	DH23OTO10	26/12/2024	26/12/2024
136	CB136	221778	Trần Duy	Hoài	02/01/2004	Vĩnh Long	DH22KQT02	26/12/2024	26/12/2024
137	CB137	225958	Huỳnh Huy	Hoàng	01/06/2004	Kiên Giang	DH22QTD04	26/12/2024	26/12/2024
138	CB138	225754	Nguyễn Thị Hồng	Huế	15/12/2004	Vĩnh Long	DH22LOG01	26/12/2024	26/12/2024
139	CB139	224145	Trần Diệu	Huệ	18/11/2004	Đồng Tháp	DH22KTO01	26/12/2024	26/12/2024
140	CB140	224376	Hồ Thị Ngọc	Hương	07/11/2004	Sóc Trăng	DH22LUA02	26/12/2024	26/12/2024
141	CB141	233004	Trương Thị Thanh	Hương	20/11/2005	Sóc Trăng	DH23LKT01	26/12/2024	26/12/2024
142	CB142	224264	Quách Minh	Hưởng	28/09/2004	Bạc Liêu	DH22MAR03	26/12/2024	26/12/2024
143	CB143	222100	Vương Chí	Hữu	22/10/2004	An Giang	DH22LKT02	26/12/2024	26/12/2024
144	CB144	221763	Đặng Nhật Đăng	Huy	04/08/2004	Vĩnh Long	DH22XET01	26/12/2024	26/12/2024
145	CB145	213069	Huỳnh Văn	Huy	11/11/2003	Cần Thơ	DH21OTO07	26/12/2024	26/12/2024
146	CB146	224311	Lê Hiếu	Huy	22/03/2004	Cà Mau	DH22OTO04	26/12/2024	26/12/2024
147	CB147	211564	Lê Hoàng	Huy	09/08/2003	Hậu Giang	DH21OTO09	26/12/2024	26/12/2024
148	CB148	233260	Lê Minh	Huy	28/11/2005	TP.HCM	DH23YKH01	26/12/2024	26/12/2024
149	CB149	233035	Lữ Nhất	Huy	19/01/2005	Sóc Trăng	DH23DUO01	26/12/2024	26/12/2024
150	CB150	233163	Ngô Minh	Huy	06/11/2005	An Giang	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
151	CB151	222826	Nguyễn Quốc	Huy	16/11/2004	Vĩnh Long	DH22DPT01	26/12/2024	26/12/2024
152	CB152	213017	Phạm Gia	Huy	29/05/2003	Kiên Giang	DH21OTO07	26/12/2024	26/12/2024
153	CB153	221201	Phạm Trường	Huy	13/07/2004	Cà Mau	DH22OTO04	26/12/2024	26/12/2024
154	CB154	221849	Trần Kha	Huy	05/12/2004	Hậu Giang	DH22YKH07	26/12/2024	26/12/2024
155	CB155	233023	Tô Nguyễn Huệ	Huyền	11/07/2005	Vĩnh Long	DH23QTK01	26/12/2024	26/12/2024
156	CB156	238208	Hồ Mỹ	Huyền	28/08/2005	An Giang	DH23QTK07	26/12/2024	26/12/2024
157	CB157	233265	Lâm Mỹ	Huyền	24/03/2005	Cà Mau	DH23DPT01	26/12/2024	26/12/2024
158	CB158	233811	Lâm Thị Ngọc	Huyền	19/11/2005	Long An	DH23KTO01	26/12/2024	26/12/2024
159	CB159	232968	Nguyễn Thị Mỹ	Huyền	13/10/2005	An Giang	DH23QTD01	26/12/2024	26/12/2024
160	CB160	219732	Trần Thị Mỹ	Huyền	19/09/2003	An Giang	21QTK-TT	26/12/2024	26/12/2024
161	CB161	2110447	Hà Thị Ngọc	Huỳnh	16/08/2002	An Giang	DH21TCN02	26/12/2024	26/12/2024
162	CB162	236181	Huỳnh Như	Huỳnh	31/03/2005	Cà Mau	DH23NNA03	26/12/2024	26/12/2024
163	CB163	233467	Lý Nhựt	Huỳnh	04/09/2005	Sóc Trăng	DH23LOG01	26/12/2024	26/12/2024
164	CB164	235128	Nguyễn	Huỳnh	01/06/2005	Đồng Tháp	DH23LOG01	26/12/2024	26/12/2024
165	CB165	223421	Nguyễn Ngọc	Huỳnh	16/02/2004	Bạc Liêu	DH22LUA02	26/12/2024	26/12/2024
166	CB166	233687	Trần Thúy	Huỳnh	06/08/2005	Bạc Liêu	DH23QTD01	26/12/2024	26/12/2024
167	CB167	236889	Trần Thuận	Kết	18/12/2005	Kiên Giang	DH23OTO10	26/12/2024	26/12/2024
168	CB168	201880	Phạm	Khắc	10/11/2002	Kiên Giang	DH20QTK04	26/12/2024	26/12/2024
169	CB169	239706	Hồ Hoàng	Khải	02/02/2005	Bến Tre	DH23OTO04	26/12/2024	26/12/2024
170	CB170	221996	Ngô Hoàng	Khải	03/11/2004	Cần Thơ	DH22OTO07	26/12/2024	26/12/2024
171	CB171	225798	Châu Vĩ	Khang	10/10/2002	Bạc Liêu	DH22KTO01	26/12/2024	26/12/2024
172	CB172	222672	Lê Duy	Khang	21/04/2004	Cà Mau	DH22OTO09	26/12/2024	26/12/2024
173	CB173	233008	Nguyễn Bảo	Khang	17/11/2005	Cần Thơ	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024
174	CB174	220832	Nguyễn Đoàn	Khang	28/01/2004	Kiên Giang	DH22MAR01	26/12/2024	26/12/2024
175	CB175	226797	Nguyễn Hoàng	Khang	12/02/2004	Cà Mau	DH22YKH04	26/12/2024	26/12/2024
176	CB176	211860	Nguyễn Văn	Khang	04/12/2003	Kiên Giang	DH21QTK05	26/12/2024	26/12/2024
177	CB177	221351	Nguyễn Văn Hoàng	Khang	21/02/2004	Sóc Trăng	DH22OTO01	26/12/2024	26/12/2024
178	CB178	222172	Trần Hoàng	Khang	29/01/2004	Hậu Giang	DH22QLD01	26/12/2024	26/12/2024
179	CB179	226955	Trần Hoàng	Khang	13/11/2003	Tp.Hcm	DH22DPT01	26/12/2024	26/12/2024
180	CB180	233735	Nguyễn Duy	Khanh	10/11/2005	An Giang	DH23DUO01	26/12/2024	26/12/2024

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
181	CB181	221213	Hồ Trang Gia	Khánh	17/09/2004	Sóc Trăng	DH22YKH01	26/12/2024	26/12/2024
182	CB182	212430	Lâm Duy	Khánh	13/04/2003	Đồng Tháp	DH21XDU01	26/12/2024	26/12/2024
183	CB183	220405	Nguyễn Minh	Khánh	09/02/2004	Trà Vinh	DH22LOG02	26/12/2024	26/12/2024
184	CB184	222484	Nguyễn Thị Thu	Khánh	03/05/2004	Đồng Tháp	DH22LUA01	26/12/2024	26/12/2024
185	CB185	226682	Đỗ Nguyễn Yến	Khoa	06/10/2004	Đồng Tháp	DH22LUA01	26/12/2024	26/12/2024
186	CB186	221154	Lê Đăng	Khoa	05/04/2004	Cà Mau	DH22QLD01	26/12/2024	26/12/2024
187	CB187	224928	Trần Đăng	Khoa	18/06/2004	Tiền Giang	DH22XET01	26/12/2024	26/12/2024
188	CB188	221163	Trần Huỳnh	Khoa	16/09/2004	Hậu Giang	DH22MAR01	26/12/2024	26/12/2024
189	CB189	2111262	Trần Vũ	Khoa	09/09/2002	Kiên Giang	DH21LUA01	26/12/2024	26/12/2024
190	CB190	236604	Phan Minh	Khôi	22/11/2005	Cà Mau	DH23OTO10	26/12/2024	26/12/2024
191	CB191	221756	Trần Quốc	Khôi	06/01/2004	Hậu Giang	DH22QLD01	26/12/2024	26/12/2024
192	CB192	214229	Phan Văn	Khởi	24/06/2002	Sóc Trăng	DH21XDU01	26/12/2024	26/12/2024
193	CB193	226142	Đặng Duy	Khương	07/10/2004	Bến Tre	DH22LKT02	26/12/2024	26/12/2024
194	CB194	227031	Dương Hoàng	Kiểm	04/01/2004	Cà Mau	DH22QTS01	26/12/2024	26/12/2024
195	CB195	219560	Châu Anh	Kiệt	06/02/2003	Đồng Tháp	DH21XDU01	26/12/2024	26/12/2024
196	CB196	219324	Nguyễn Anh	Kiệt	12/07/2003	An Giang	DH21CKD01	26/12/2024	26/12/2024
197	CB197	222955	Nguyễn Trí	Kiệt	23/05/2004	Cần Thơ	DH22QLD01	26/12/2024	26/12/2024
198	CB198	211466	Tiêu Tuấn	Kiệt	01/04/2003	Kiên Giang	DH21QTS01	26/12/2024	26/12/2024
199	CB199	202905	Trần Anh	Kiệt	11/03/2002	Kiên Giang	DH20QTS03	26/12/2024	26/12/2024
200	CB200	224072	Trần Hồng	Kiệt	21/10/2004	Bạc Liêu	DH22QTD04	26/12/2024	26/12/2024
201	CB201	232723	Trần Tuấn	Kiệt	17/09/2005	Cần Thơ	DH23YKH01	26/12/2024	26/12/2024
202	CB202	224434	Trần Vũ	Kiệt	30/06/2003	Kiên Giang	DH22YKH06	26/12/2024	26/12/2024
203	CB203	225825	Trần Thị Thúy	Kiều	04/04/2004	Cần Thơ	DH22KQT02	26/12/2024	26/12/2024
204	CB204	225960	Nguyễn Quốc	Kỳ	20/10/2003	An Giang	DH22KQT02	26/12/2024	26/12/2024
205	CB205	220397	Trương Vĩnh	Kỳ	08/10/2004	Kiên Giang	DH22NNA01	26/12/2024	26/12/2024
206	CB206	210972	Cao Huỳnh	Lam	25/08/2003	An Giang	DH21XET01	26/12/2024	26/12/2024
207	CB207	223847	Nguyễn Huỳnh Hải	Lam	03/04/2004	Bạc Liêu	DH22LUA01	26/12/2024	26/12/2024
208	CB208	200747	Danh Hoàng	Lanh	19/05/2002	Kiên Giang	DH20XDU01	26/12/2024	26/12/2024
209	CB209	214085	Nguyễn Thị Kim	Lê	19/12/2003	Cần Thơ	DH21KTO03	26/12/2024	26/12/2024
210	CB210	2111033	Nguyễn Mỹ	Lê	05/05/2003	Cà Mau	DH21DUO03	26/12/2024	26/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
211	CB211	223482	Dương Huỳnh	Liên	16/05/2004	Bạc Liêu	DH22LUA01	26/12/2024	26/12/2024
212	CB212	2111000	Trần Ngọc	Liễu	31/08/2003	Hậu Giang	DH21DUO03	26/12/2024	26/12/2024
213	CB213	222169	Đào Duy	Linh	25/02/2004	Kiên Giang	DH22QTD01	26/12/2024	26/12/2024
214	CB214	213694	Đoàn Duy	Linh	12/09/2001	Cà Mau	DH21QTK10	26/12/2024	26/12/2024
215	CB215	235697	Dương Thị Chúc	Linh	30/12/2005	Hậu Giang	DH23DPT01	26/12/2024	26/12/2024
216	CB216	223510	Hồ Ngọc Yến	Linh	01/08/2004	An Giang	DH22QTS01	26/12/2024	26/12/2024
217	CB217	221578	Hồ Thị Ngọc	Linh	02/12/2004	Cần Thơ	DH22LKT02	26/12/2024	26/12/2024
218	CB218	201695	Lê Hoàng Gia	Linh	05/06/2002	Vĩnh Long	DH20QTN01	26/12/2024	26/12/2024
219	CB219	211185	Lê Nhựt	Linh	01/01/2003	Kiên Giang	DH21XDU01	26/12/2024	26/12/2024
220	CB220	213138	Nguyễn Duy	Linh	26/06/2003	Kiên Giang	DH21XDU01	26/12/2024	26/12/2024
221	CB221	232972	Nguyễn Nhựt	Linh	15/08/2005	An Giang	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024
222	CB222	2110660	Nguyễn Thị Nhựt	Linh	01/08/2003	Cà Mau	DH21DPT01	26/12/2024	26/12/2024
223	CB223	220281	Nguyễn Thị Thảo	Linh	15/01/2004	Cà Mau	DH22MAR02	26/12/2024	26/12/2024
224	CB224	233712	Nguyễn Thị Thùy	Linh	28/06/2004	Sóc Trăng	DH23YKH01	26/12/2024	26/12/2024
225	CB225	220760	Phan Dương	Linh	29/01/2004	Hậu Giang	DH22QTS01	26/12/2024	26/12/2024
226	CB226	201635	Thái Việt	Linh	15/06/2001		DH20QTK04	26/12/2024	26/12/2024
227	CB227	222766	Trần Thùy	Linh	26/04/2004	Cà Mau	DH22CNT01	26/12/2024	26/12/2024
228	CB228	223362	Trương Dương Duy	Linh	25/02/2004	Đồng Tháp	DH22QTD01	26/12/2024	26/12/2024
229	CB229	214083	Vô Hải	Linh	12/01/2003	An Giang	DH21QTN01	26/12/2024	26/12/2024
230	CB230	210751	Trần Lê Yến	Loan	15/09/2003	Tiền Giang	DH21QTK03	26/12/2024	26/12/2024
231	CB231	234954	Cao Hữu	Luân	10/11/2005	Cần Thơ	DH23KTO02	26/12/2024	26/12/2024
232	CB232	224100	Huỳnh Vũ	Luân	02/06/2004	An Giang	DH22QTN01	26/12/2024	26/12/2024
233	CB233	236462	Nguyễn Dương Hoài	Luân	07/11/2005	Trà Vinh	DH23DUO03	26/12/2024	26/12/2024
234	CB234	233112	Thạch Minh	Luân	30/09/2005	Sóc Trăng	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024
235	CB235	233576	Trần Công	Luận	16/02/2005	Bạc Liêu	DH23OTO03	26/12/2024	26/12/2024
236	CB236	222726	Thạch Hoàng	Lương	11/12/2004	Trà Vinh	DH22OTO07	26/12/2024	26/12/2024
237	CB237	235874	Lê Thị Thảo	Ly	07/09/2005	An Giang	DH23TCN03	26/12/2024	26/12/2024
238	CB238	226445	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	11/06/2004	An Giang	DH22YKH05	26/12/2024	26/12/2024
239	CB239	225352	Trần Thị Mai	Ly	15/05/2004	Long An	DH22LUA02	26/12/2024	26/12/2024
240	CB240	224399	Dương Thị Ánh	Mai	19/01/2003	Trà Vinh	DH22XET02	26/12/2024	26/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
241	CB241	224701	Huỳnh	Mai	11/11/2004	Đồng Tháp	DH22QTK03	26/12/2024	26/12/2024
242	CB242	232987	Nguyễn Kim	Mai	02/10/2005	Hậu Giang	DH23KTO01	26/12/2024	26/12/2024
243	CB243	224172	Phạm Lâm Thanh	Mai	18/07/2004	Bạc Liêu	DH22KTO01	26/12/2024	26/12/2024
244	CB244	226408	Nguyễn Hà Nha	Mẫn	23/11/2004	Cà Mau	DH22CNT02	26/12/2024	26/12/2024
245	CB245	222585	Trương Triệu	Mẫn	19/04/2004	Cà Mau	DH22MAR01	26/12/2024	26/12/2024
246	CB246	221454	Huỳnh Phương	Mi	14/05/2004	Bạc Liêu	DH22MAR02	26/12/2024	26/12/2024
247	CB247	225046	Hà Khải	Minh	10/02/2003	Kiên Giang	DH22QTS02	26/12/2024	26/12/2024
248	CB248	224440	Lê Đức	Minh	06/06/2004	An Giang	DH22DPT01	26/12/2024	26/12/2024
249	CB249	225533	Huỳnh Thị Như	Mơ	19/07/2004	An Giang	DH22MAR02	26/12/2024	26/12/2024
250	CB250	221440	Trương Như	Mộng	16/01/2004	Bạc Liêu	DH22LUA01	26/12/2024	26/12/2024
251	CB251	232647	Lê Huỳnh	My	26/03/2005	Kiên Giang	DH23LKT01	26/12/2024	26/12/2024
252	CB252	223397	Lê Thị Diễm	My	30/03/2004	An Giang	DH22MAR02	26/12/2024	26/12/2024
253	CB253	222939	Nguyễn Thị Diễm	My	08/11/2004	Hậu Giang	DH22LUA01	26/12/2024	26/12/2024
254	CB254	233520	Nguyễn Thị Kiều	My	21/01/2005	An Giang	DH23MAR01	26/12/2024	26/12/2024
255	CB255	223616	Phan Trúc	My	30/08/2004	Bạc Liêu	DH22MAR03	26/12/2024	26/12/2024
256	CB256	223409	Trần Diệu	My	04/10/2004	Kiên Giang	DH22MAR02	26/12/2024	26/12/2024
257	CB257	223911	Trịnh Trà	My	26/11/2004	Cà Mau	DH22NNA01	26/12/2024	26/12/2024
258	CB258	225788	Trần Thị Kiều	Mỹ	06/02/2004	Đồng Tháp	DH22QTS02	26/12/2024	26/12/2024
259	CB259	234005	Kim Thị Lạc Ka	Na	30/01/2005	Trà Vinh	DH23DUO01	26/12/2024	26/12/2024
260	CB260	234699	Phan Thị Ngọc	Na	19/12/2005	Cần Thơ	DH23KTO02	26/12/2024	26/12/2024
261	CB261	223288	Đỗ Trần Hào	Nam	26/05/2004	Cần Thơ	DH22OTO07	26/12/2024	26/12/2024
262	CB262	210461	Lâm Bảo	Nam	13/06/2003	Cà Mau	DH21XDU01	26/12/2024	26/12/2024
263	CB263	211228	Nguyễn Hoài	Nam	13/02/2003	Cần Thơ	DH21BDS01	26/12/2024	26/12/2024
264	CB264	226519	Nguyễn Thị Hồng	Nga	17/01/2004	Vĩnh Long	DH22QTK07	26/12/2024	26/12/2024
265	CB265	232864	Nguyễn Thị Quỳnh	Nga	08/07/2005	Bến Tre	DH23LKT01	26/12/2024	26/12/2024
266	CB266	222763	Trần Thị Thanh	Nga	19/12/2004	Tiền Giang	DH22QTN01	26/12/2024	26/12/2024
267	CB267	221831	Đặng Thị Kim	Ngân	01/10/2004	Tiền Giang	DH22YKH05	26/12/2024	26/12/2024
268	CB268	224274	Điền Thị Thu	Ngân	15/01/2004	Sóc Trăng	DH22QTD04	26/12/2024	26/12/2024
269	CB269	223547	Huỳnh Mỹ	Ngân	15/10/2004	Hậu Giang	DH22MAR02	26/12/2024	26/12/2024
270	CB270	222019	Huỳnh Thị Ngọc	Ngân	04/12/2004	Hậu Giang	DH22CNT02	26/12/2024	26/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
271	CB271	213877	Lê Phương	Ngân	12/03/2003	Cần Thơ	DH21QHC01	26/12/2024	26/12/2024
272	CB272	223241	Lê Thị Kim	Ngân	29/08/2004	Cần Thơ	DH22LOG02	26/12/2024	26/12/2024
273	CB273	235232	Lưu Ngọc	Ngân	01/08/2005	An Giang	DH23MAR03	26/12/2024	26/12/2024
274	CB274	232916	Nguyễn Kim	Ngân	07/01/2005	Kiên Giang	DH23YKH01	26/12/2024	26/12/2024
275	CB275	232858	Nguyễn Kim	Ngân	05/06/2005	Kiên Giang	DH23QTK01	26/12/2024	26/12/2024
276	CB276	226657	Phan Võ Kim	Ngân	05/01/2004	Kiên Giang	DH22MAR02	26/12/2024	26/12/2024
277	CB277	225919	Trần Lý Thị Kim	Ngân	21/12/2004	An Giang	DH22LUA02	26/12/2024	26/12/2024
278	CB278	233951	Trần Nguyễn Kiều	Ngân	18/10/2005	Tiền Giang	DH23DUO01	26/12/2024	26/12/2024
279	CB279	224549	Trần Thị Kim	Ngân	19/01/2004	An Giang	DH22MAR02	26/12/2024	26/12/2024
280	CB280	226066	Lâm Thị Tuyết	Nghi	06/08/2004	Bạc Liêu	DH22KTO01	26/12/2024	26/12/2024
281	CB281	229879	Nguyễn Tuyết	Nghi	21/09/2003	Cần Thơ	DH22QTS02	26/12/2024	26/12/2024
282	CB282	225428	Trần Phương	Nghi	06/11/2004	Cần Thơ	DH22DUO02	26/12/2024	26/12/2024
283	CB283	214317	Lữ Hiếu	Nghĩa	28/02/2003	Cà Mau	DH21OTO10	26/12/2024	26/12/2024
284	CB284	226006	Trần Hữu	Nghĩa	17/03/2003	Cần Thơ	DH22DPT01	26/12/2024	26/12/2024
285	CB285	222045	Võ Thành	Nghĩa	29/03/2004	Đồng Tháp	DH22OTO06	26/12/2024	26/12/2024
286	CB286	233691	Mai Thành	Nghiệp	10/02/2005	Trà Vinh	DH23DUO01	26/12/2024	26/12/2024
287	CB287	226872	Đặng Thị Bảo	Ngọc	09/09/2004	Đồng Tháp	DH22CNT02	26/12/2024	26/12/2024
288	CB288	223395	Đặng Thị Như	Ngọc	26/05/2004	An Giang	DH22MAR02	26/12/2024	26/12/2024
289	CB289	222029	Dư Bảo	Ngọc	03/04/2004	Cần Thơ	DH22QTN01	26/12/2024	26/12/2024
290	CB290	225601	Huỳnh Thị Như	Ngọc	03/02/2004	Vĩnh Long	DH22LUA01	26/12/2024	26/12/2024
291	CB291	224402	Lê Thúy	Ngọc	14/04/2004	Đồng Tháp	DH22CNT02	26/12/2024	26/12/2024
292	CB292	222941	Ngô Lý Huỳnh	Ngọc	24/07/2003	Cần Thơ	DH22QTK03	26/12/2024	26/12/2024
293	CB293	234452	Nguyễn Như	Ngọc	25/02/2005	Hậu Giang	DH23DUO01	26/12/2024	26/12/2024
294	CB294	235271	Thạch Nguyễn Khánh	Ngọc	04/02/2005	Trà Vinh	DH23XET02	26/12/2024	26/12/2024
295	CB295	232671	Đặng Phương	Nguyên	18/08/2005	Vĩnh Long	DH23DUO01	26/12/2024	26/12/2024
296	CB296	233165	Diệp Khải	Nguyên	03/06/2005	Cần Thơ	DH23OTO02	26/12/2024	26/12/2024
297	CB297	239715	Hồ Thảo	Nguyên	25/04/2005	Cần Thơ	DH23KTR01	26/12/2024	26/12/2024
298	CB298	222539	Ngô Phương	Nguyên	05/08/2004	Bến Tre	DH22XET01	26/12/2024	26/12/2024
299	CB299	224379	Phạm Hoàng Tổ	Nguyên	26/05/2004	Cà Mau	DH22LUA02	26/12/2024	26/12/2024
300	CB300	220887	Trần Thị Thùy	Nguyên	15/05/2004	Trà Vinh	DH22MAR02	26/12/2024	26/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
301	CB301	212938	Nguyễn Mai	Nguyễn	27/07/2003	Đồng Tháp	DH21OTO07	27/12/2024	27/12/2024
302	CB302	212935	Trương Trọng	Nguyễn	09/05/2003	Bạc Liêu	DH21OTO07	27/12/2024	27/12/2024
303	CB303	222659	Nguyễn Tổ	Nha	19/01/2004	Kiên Giang	DH22MAR02	27/12/2024	27/12/2024
304	CB304	233298	Huỳnh Trọng	Nhân	10/05/2005	Đồng Tháp	DH23YKH01	27/12/2024	27/12/2024
305	CB305	225623	Quách Văn	Nhân	01/08/2004	Cà Mau	DH22OTO04	27/12/2024	27/12/2024
306	CB306	220453	Trần Đỗ Trọng	Nhân	06/01/2004	Hậu Giang	DH22YKH01	27/12/2024	27/12/2024
307	CB307	224968	Trần Trọng	Nhân	31/01/2004	Cần Thơ	DH22QTD04	27/12/2024	27/12/2024
308	CB308	223950	Nguyễn Công	Nhất	21/09/2004	Cần Thơ	DH22QTD04	27/12/2024	27/12/2024
309	CB309	233577	Lê Trọng	Nhật	16/01/2005	Bạc Liêu	DH23OTO03	27/12/2024	27/12/2024
310	CB310	233880	Đinh Võ Yến	Nhi	10/07/2005	Cần Thơ	DH23DUO01	27/12/2024	27/12/2024
311	CB311	223909	Dương Huỳnh Phương	Nhi	18/12/2004	Sóc Trăng	DH22DUO02	27/12/2024	27/12/2024
312	CB312	224000	Lâm Thị Huỳnh	Nhi	12/11/2004	Kiên Giang	DH22QTS01	27/12/2024	27/12/2024
313	CB313	227132	Lê Thị Ngọc	Nhi	04/09/2004	Kiên Giang	DH22MAR02	27/12/2024	27/12/2024
314	CB314	233748	Lương Huỳnh Thảo	Nhi	20/02/2005	Long An	DH23YKH01	27/12/2024	27/12/2024
315	CB315	222631	Nguyễn Đặng Quỳnh	Nhi	28/06/2004	Đồng Tháp	DH22KQT02	27/12/2024	27/12/2024
316	CB316	232738	Nguyễn Ngọc Uyên	Nhi	20/08/2005	Tiền Giang	DH23QLD01	27/12/2024	27/12/2024
317	CB317	225053	Phạm Hồng Yến	Nhi	31/12/2003		DH22KQT01	27/12/2024	27/12/2024
318	CB318	2110760	Phạm Thị Yến	Nhi	09/05/2002	An Giang	DH21YKH08	27/12/2024	27/12/2024
319	CB319	223487	Phan Thị Yến	Nhi	09/05/2004	Đồng Tháp	DH22LKT02	27/12/2024	27/12/2024
320	CB320	222091	Phan Yến	Nhi	17/12/2004	Cà Mau	DH22LKT02	27/12/2024	27/12/2024
321	CB321	222472	Thị Thị Tuyết	Nhi	09/11/2004	Cần Thơ	DH22QTD01	27/12/2024	27/12/2024
322	CB322	235414	Trần Thị Yến	Nhi	20/03/2005	An Giang	DH23KTO02	27/12/2024	27/12/2024
323	CB323	222696	Vưu Bảo	Nhi	06/02/2004	Cà Mau	DH22KTO02	27/12/2024	27/12/2024
324	CB324	222282	Đỗ Thị Thùy	Nhiên	29/08/2004	Vĩnh Long	DH22MAR02	27/12/2024	27/12/2024
325	CB325	221111	Dương Ngọc	Nhiên	08/10/2004	Kiên Giang	DH22MAR02	27/12/2024	27/12/2024
326	CB326	210278	Trương Đào	Nhiên	21/11/2003	Cà Mau	DH21XET01	27/12/2024	27/12/2024
327	CB327	220868	Bùi Thị Quỳnh	Như	14/08/2004	Kiên Giang	DH22QTD01	27/12/2024	27/12/2024
328	CB328	229797	Đặng Thị Cẩm	Như	21/04/2003	Cần Thơ	DH22QTK08	27/12/2024	27/12/2024
329	CB329	225820	Diệp Huỳnh	Như	08/11/2004	Cà Mau	DH22MAR01	27/12/2024	27/12/2024
330	CB330	222770	Lê Huỳnh	Như	28/08/2004	Cà Mau	DH22LKT02	27/12/2024	27/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
331	CB331	221232	Lương Thị Ngọc	Như	23/08/2004	Sóc Trăng	DH22DPT01	27/12/2024	27/12/2024
332	CB332	212111	Lý Thị	Như	29/01/2003	An Giang	DH21QTK06	27/12/2024	27/12/2024
333	CB333	233045	Nguyễn Ngọc	Như	29/07/2005	Bạc Liêu	DH23LUA01	27/12/2024	27/12/2024
334	CB334	213281	Nguyễn Thị Ngọc Bích	Như	10/01/2003	Hậu Giang	DH21TCN03	27/12/2024	27/12/2024
335	CB335	225502	Nguyễn Ý	Như	08/04/2004	Bạc Liêu	DH22DPT01	27/12/2024	27/12/2024
336	CB336	227077	Phan Thị Huỳnh	Như	24/07/2004	Cần Thơ	DH22QTK04	27/12/2024	27/12/2024
337	CB337	213566	Phan Thị YẾN	Như	11/04/2003	An Giang	DH21QTS03	27/12/2024	27/12/2024
338	CB338	221767	Trần Ngọc	Như	19/07/2004	An Giang	DH22KQT02	27/12/2024	27/12/2024
339	CB339	225444	Trương Thị Huỳnh	Như	12/06/2004	Đồng Tháp	DH22MAR02	27/12/2024	27/12/2024
340	CB340	222687	Nguyễn Hồng	Nhung	04/12/2004	Kiên Giang	DH22NNA01	27/12/2024	27/12/2024
341	CB341	211713	Nguyễn Thị Tuyết	Nhung	29/01/2003	Bến Tre	DH21KQT01	27/12/2024	27/12/2024
342	CB342	220577	Phạm Trần Hồng	Nhung	28/07/2004	Cần Thơ	DH22DPT01	27/12/2024	27/12/2024
343	CB343	233236	Lê Văn	Nhứt	28/04/2005	Sóc Trăng	DH23OTO02	27/12/2024	27/12/2024
344	CB344	220754	Nguyễn Minh	Nhứt	05/09/2004	Hậu Giang	DH22QTS01	27/12/2024	27/12/2024
345	CB345	237754	Trương Minh	Nhứt	21/12/2005	Cà Mau	DH23NNA04	27/12/2024	27/12/2024
346	CB346	238118	Nguyễn Tô	Ni	29/12/2005	An Giang	DH23CKD01	27/12/2024	27/12/2024
347	CB347	224581	Hà Kiều	Oanh	07/10/2004	Cần Thơ	DH22QTD01	27/12/2024	27/12/2024
348	CB348	225778	Nguyễn Thị Kiều	Oanh	04/05/2004	Hậu Giang	DH22KQT02	27/12/2024	27/12/2024
349	CB349	223651	Huỳnh Hồng	Phấn	18/09/2004	Sóc Trăng	DH22YKH01	27/12/2024	27/12/2024
350	CB350	224535	Trần Thị Mỹ	Phấn	06/07/2004	Kiên Giang	DH22MAR02	27/12/2024	27/12/2024
351	CB351	220537	Hồ	Phát	13/09/2003	Sóc Trăng	DH22OTO04	27/12/2024	27/12/2024
352	CB352	234768	Huỳnh Tấn	Phát	10/07/2005	Bạc Liêu	DH23KTR01	27/12/2024	27/12/2024
353	CB353	233921	Nguyễn Tấn	Phát	15/05/2005	Đồng Tháp	DH23LOG01	27/12/2024	27/12/2024
354	CB354	233252	Phạm Hoàng	Phát	02/03/2004	Sóc Trăng	DH23DUO01	27/12/2024	27/12/2024
355	CB355	224283	Phan Tấn	Phát	21/05/2004	Tiền Giang	DH22CKD01	27/12/2024	27/12/2024
356	CB356	211799	Tạ Tấn	Phát	09/09/2003	Cà Mau	DH21YKH02	27/12/2024	27/12/2024
357	CB357	237521	Trần Văng Tấn	Phát	21/12/2005	An Giang	DH23CKD01	27/12/2024	27/12/2024
358	CB358	234402	Phan Nhứt	Phong	29/01/2005	An Giang	DH23CKD01	27/12/2024	27/12/2024
359	CB359	236683	Văn Thanh	Phong	11/01/2005	An Giang	DH23CKD01	27/12/2024	27/12/2024
360	CB360	224122	Mai Trần Hào	Phóng	13/01/2004	Hậu Giang	DH22QLD01	27/12/2024	27/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
361	CB361	235636	Dương Huỳnh Như	Phúc	13/12/2005	An Giang	DH23MAR03	27/12/2024	27/12/2024
362	CB362	221599	Nguyễn Hoàng Gia	Phúc	24/04/2004	Vĩnh Long	DH22LUA01	27/12/2024	27/12/2024
363	CB363	210574	Phan Lê Kim	Phúc	18/10/2003	Hậu Giang	DH21DUO01	27/12/2024	27/12/2024
364	CB364	233307	Nguyễn Minh	Phụng	22/02/2005	Cà Mau	DH23OTO02	27/12/2024	27/12/2024
365	CB365	213885	Trần Thị Y	Phụng	21/06/2003	An Giang	DH21QTD02	27/12/2024	27/12/2024
366	CB366	211267	Bùi Lê	Phương	08/08/2003	Bạc Liêu	DH21QTS01	27/12/2024	27/12/2024
367	CB367	222147	Lê Yển	Phương	07/07/2003	An Giang	DH22NNA04	27/12/2024	27/12/2024
368	CB368	220454	Phan Hoài	Phương	31/01/2004	An Giang	DH22LKT01	27/12/2024	27/12/2024
369	CB369	212905	Phù Xuân	Phương	12/08/2003	Kiên Giang	DH21TCN03	27/12/2024	27/12/2024
370	CB370	210927	Tạ Vũ	Phương	03/02/2003	Cà Mau	DH21OTO02	27/12/2024	27/12/2024
371	CB371	219873	Trần Nam	Phương	12/06/2003	An Giang	DH21TCN02	27/12/2024	27/12/2024
372	CB372	219649	Trần Kiều	Phương	17/07/2003	Bạc Liêu	DH21KTO04	27/12/2024	27/12/2024
373	CB373	223462	Trần Kiều	Phương	17/11/2004	Cà Mau	DH22MAR01	27/12/2024	27/12/2024
374	CB374	222103	Huỳnh Minh	Quân	01/01/2004	Cần Thơ	DH22LUA01	27/12/2024	27/12/2024
375	CB375	2110099	Trần Phú	Quân	03/03/2003	Kiên Giang	DH21YKH06	27/12/2024	27/12/2024
376	CB376	212850	Lê Nhật	Quang	18/02/2003	Cà Mau	DH21OTO07	27/12/2024	27/12/2024
377	CB377	234300	Nguyễn Bảo	Quý	17/06/2005	Trà Vinh	DH23LOG01	27/12/2024	27/12/2024
378	CB378	221856	Phạm Phú	Quý	12/12/2004	Trà Vinh	DH22QTD01	27/12/2024	27/12/2024
379	CB379	222630	Trần Hoàng	Quý	26/07/2004	An Giang	DH22OTO11	27/12/2024	27/12/2024
380	CB380	233596	Huỳnh Văn	Quốc	12/11/2005	An Giang	DH23OTO03	27/12/2024	27/12/2024
381	CB381	220461	Trần Tấn	Quốc	17/10/2004	Đồng Tháp	DH22YKH06	27/12/2024	27/12/2024
382	CB382	239653	Phạm Phú	Quy	03/05/2005	Kiên Giang	DH23CKD01	27/12/2024	27/12/2024
383	CB383	222357	La Vi	Quyên	17/06/2004	Cà Mau	DH22MAR02	27/12/2024	27/12/2024
384	CB384	233716	Lâm Thảo	Quyên	05/12/2005	Kiên Giang	DH23DUO01	27/12/2024	27/12/2024
385	CB385	223297	Nguyễn Thị Thu	Quyên	03/06/2004	Kiên Giang	DH22XET02	27/12/2024	27/12/2024
386	CB386	234055	Quách Tổ	Quyên	17/06/2005	Cần Thơ	DH23DUO01	27/12/2024	27/12/2024
387	CB387	221448	Huỳnh Mạnh	Quỳnh	18/08/2004	Sóc Trăng	DH22QTK07	27/12/2024	27/12/2024
388	CB388	233665	Lê Thị Như	Quỳnh	04/10/2005	Sóc Trăng	DH23QTD01	27/12/2024	27/12/2024
389	CB389	225674	Lê Thúy	Quỳnh	04/01/2004	Cần Thơ	DH22KTO03	27/12/2024	27/12/2024
390	CB390	233814	Ngô Như	Quỳnh	06/02/2005	Hậu Giang	DH23QTK03	27/12/2024	27/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
391	CB391	2010639	Trần Lê Như	Quỳnh	18/07/2002	An Giang	DH20YKH04	27/12/2024	27/12/2024
392	CB392	221382	Trịnh Thị Như	Quỳnh	17/03/2004	Cà Mau	DH22KTO02	27/12/2024	27/12/2024
393	CB393	211088	Chau Som	Ra	15/04/2003	An Giang	DH21LKT02	27/12/2024	27/12/2024
394	CB394	222035	Lê Quang	Sang	09/01/2004	Cần Thơ	DH22LOG01	27/12/2024	27/12/2024
395	CB395	2010172	Trương Đặng Phước	Sang	23/06/2002	Cà Mau	DH20XET04	27/12/2024	27/12/2024
396	CB396	222858	Nguyễn Hoài	Siêu	23/07/2003	Hậu Giang	DH22OTO06	27/12/2024	27/12/2024
397	CB397	220331	Ngô A	Sil	30/04/2004	Cà Mau	DH22QTN01	27/12/2024	27/12/2024
398	CB398	223672	Phạm Thị Ngọc	Soàn	07/09/2004	Long An	DH22YKH01	27/12/2024	27/12/2024
399	CB399	222660	Nguyễn Thanh	Son	29/05/2004	An Giang	DH22NNA04	27/12/2024	27/12/2024
400	CB400	219948	Vũ Hồ Thiên	Son	23/09/2003	Hậu Giang	DH21YKH06	27/12/2024	27/12/2024
401	CB401	210195	Trương Thị Tú	Sương	19/11/2003	Bạc Liêu	DH21QTS01	27/12/2024	27/12/2024
402	CB402	221347	Huỳnh Hồ Tấn	Tài	13/06/2004	Hậu Giang	DH22QTS01	27/12/2024	27/12/2024
403	CB403	212143	Nguyễn Thanh	Tài	20/04/2003	Cà Mau	DH21QTK06	27/12/2024	27/12/2024
404	CB404	233107	Lý Hiếu	Tâm	31/08/2005	Sóc Trăng	DH23OTO02	27/12/2024	27/12/2024
405	CB405	213119	Mai Thanh	Tâm	15/03/2003	An Giang	DH21DUO01	27/12/2024	27/12/2024
406	CB406	213499	Phạm Văn	Tâm	28/08/2003	Cà Mau	DH21OTO09	27/12/2024	27/12/2024
407	CB407	220702	Huỳnh Tuệ	Tân	05/11/2004	Trà Vinh	DH22DPT01	27/12/2024	27/12/2024
408	CB408	212296	Phan Võ Minh	Tân	26/03/2003	Hậu Giang	DH21QTK06	27/12/2024	27/12/2024
409	CB409	211635	Tạ Thanh	Tân	19/11/2003	Bạc Liêu	DH21QTK05	27/12/2024	27/12/2024
410	CB410	220234	Quách Thị Kim	Tha	07/07/2004	Đồng Tháp	DH22BDS01	27/12/2024	27/12/2024
411	CB411	220723	Bùi Văn	Thái	17/10/2004	Cần Thơ	DH22LKT02	27/12/2024	27/12/2024
412	CB412	223998	Nguyễn Minh	Thái	16/03/2004	Cần Thơ	DH22DUO02	27/12/2024	27/12/2024
413	CB413	212349	Trần Nhật	Thái	06/08/2003	Cà Mau	DH21QTK06	27/12/2024	27/12/2024
414	CB414	220344	Đặng Văn	Thắng	31/07/2004	Cần Thơ	DH22LKT01	27/12/2024	27/12/2024
415	CB415	221515	Ngô Phước	Thắng	01/05/2004	Đồng Tháp	DH22DPT01	27/12/2024	27/12/2024
416	CB416	203663	Nguyễn Quốc	Thắng	22/08/2002	Cần Thơ	DH20XDU01	27/12/2024	27/12/2024
417	CB417	224962	Trần Hữu	Thắng	27/03/2004	Cần Thơ	DH22BDS01	27/12/2024	27/12/2024
418	CB418	214128	Danh Hoàng	Thanh	07/04/2003	Kiên Giang	DH21LKT02	27/12/2024	27/12/2024
419	CB419	222006	Lê Quốc	Thanh	17/10/2004	An Giang	DH22DPT01	27/12/2024	27/12/2024
420	CB420	224628	Trần Thị Ngọc	Thanh	30/10/2004	Vĩnh Long	DH22DUO01	27/12/2024	27/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
421	CB421	236719	Đặng Việt	Thành	27/09/2005	Kiên Giang	DH23OTO10	27/12/2024	27/12/2024
422	CB422	224529	Lê Hữu	Thành	05/06/2004	An Giang	DH22OTO06	27/12/2024	27/12/2024
423	CB423	221865	Nguyễn	Thành	12/06/2004	Bạc Liêu	DH22NNA01	27/12/2024	27/12/2024
424	CB424	221185	Trần Phước	Thành	12/10/2004	Đồng Tháp	DH22DPT01	27/12/2024	27/12/2024
425	CB425	224835	Trần Quốc	Thành	17/02/2004	Hậu Giang	DH22QTK01	27/12/2024	27/12/2024
426	CB426	222960	Bùi Hữu	Thị	12/06/2004	Cần Thơ	DH22MAR01	27/12/2024	27/12/2024
427	CB427	232904	Lê Dạ	Thảo	23/07/2005	Trà Vinh	DH23DUO01	27/12/2024	27/12/2024
428	CB428	224916	Nguyễn Thanh	Thảo	15/09/2004	Vĩnh Long	DH22KTO02	27/12/2024	27/12/2024
429	CB429	235235	Phan Thị Thu	Thảo	01/05/2005	Vĩnh Long	DH23KTO02	27/12/2024	27/12/2024
430	CB430	221898	Trần Thanh	Thảo	23/06/2004	Kiên Giang	DH22TCN01	27/12/2024	27/12/2024
431	CB431	235686	Lương Ngọc	Thế	17/01/2005	Cà Mau	DH23MAR03	27/12/2024	27/12/2024
432	CB432	223922	Lê Huỳnh Anh	Thị	11/09/2004	Vĩnh Long	DH22QTN01	27/12/2024	27/12/2024
433	CB433	224323	Lê Thạch	Thị	23/11/2004	Hậu Giang	DH22OTO06	27/12/2024	27/12/2024
434	CB434	223798	Nguyễn Lan	Thị	22/08/2004	An Giang	DH22QTS01	27/12/2024	27/12/2024
435	CB435	226815	Nguyễn Thị Cẩm	Thị	07/05/2004	An Giang	DH22MAR02	27/12/2024	27/12/2024
436	CB436	2110069	Nguyễn Thị Lâm	Thị	30/06/2003	Vĩnh Long	DH21DUO03	27/12/2024	27/12/2024
437	CB437	212186	Nguyễn Thị Mai	Thị	28/09/2003	Kiên Giang	DH21DUO01	27/12/2024	27/12/2024
438	CB438	222323	Nguyễn Trung	Thiên	27/11/2004	Hậu Giang	DH22OTO06	27/12/2024	27/12/2024
439	CB439	235797	Trần Hào	Thiên	25/11/2005	Cần Thơ	DH23MAR03	27/12/2024	27/12/2024
440	CB440	235971	Trần Đức	Thiện	17/07/2005	Đồng Tháp	DH23NNA03	27/12/2024	27/12/2024
441	CB441	224691	Võ Hồng	Thiện	18/02/2003	Sóc Trăng	DH22QLD01	27/12/2024	27/12/2024
442	CB442	223795	Đinh Văn	Thiệu	08/07/2004	Sóc Trăng	DH22LKT02	27/12/2024	27/12/2024
443	CB443	212698	Nguyễn Phúc	Thịnh	16/09/2003	Cà Mau	DH21XET03	27/12/2024	27/12/2024
444	CB444	221631	Nguyễn Phúc	Thịnh	09/12/2004	Sóc Trăng	DH22XET04	27/12/2024	27/12/2024
445	CB445	223637	Nguyễn Văn	Thịnh	06/03/2004	Bạc Liêu	DH22NNA04	27/12/2024	27/12/2024
446	CB446	224236	Đặng Hồng	Tho	06/11/2004	Bạc Liêu	DH22XET01	27/12/2024	27/12/2024
447	CB447	220685	Nghiêm Thị Kim	Thoa	10/09/2004	Bạc Liêu	DH22TCN02	27/12/2024	27/12/2024
448	CB448	221726	Phan Thị Cẩm	Thoa	08/09/2004	Cần Thơ	DH22LOG01	27/12/2024	27/12/2024
449	CB449	221753	Nguyễn Hồng	Thu	29/10/2004	Cần Thơ	DH22MAR03	27/12/2024	27/12/2024
450	CB450	226050	Đoàn Anh	Thư	09/05/2004	Cà Mau	DH22DUO02	27/12/2024	27/12/2024

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
451	CB451	223690	Hồ Kim	Thư	25/12/2004	Bạc Liêu	DH22DPT01	27/12/2024	27/12/2024
452	CB452	233676	Hồ Thị Anh	Thư	24/11/2005	An Giang	DH23DUO01	27/12/2024	27/12/2024
453	CB453	220967	Lê Ngọc Anh	Thư	18/05/2004	Bạc Liêu	DH22KTO01	27/12/2024	27/12/2024
454	CB454	224813	Lê Nguyễn Anh	Thư	08/03/2004	Bạc Liêu	DH22QTD01	27/12/2024	27/12/2024
455	CB455	210256	Lê Nguyễn Minh	Thư	11/02/2003	Hậu Giang	DH21XET01	27/12/2024	27/12/2024
456	CB456	224534	Mai Phạm Anh	Thư	18/01/2004	Cà Mau	DH22QTK03	27/12/2024	27/12/2024
457	CB457	2110709	Nguyễn Anh	Thư	13/12/2003	Cà Mau	DH21DUO03	27/12/2024	27/12/2024
458	CB458	222948	Nguyễn Anh	Thư	29/02/2004	Sóc Trăng	DH22LOG02	27/12/2024	27/12/2024
459	CB459	213204	Nguyễn Anh	Thư	08/11/2003	Cà Mau	DH21QTS03	27/12/2024	27/12/2024
460	CB460	220372	Nguyễn Anh	Thư	21/08/2003	Đồng Tháp	DH22QTK07	27/12/2024	27/12/2024
461	CB461	192408	Nguyễn Lưu Ngọc	Thư	03/08/2001	Long An	DH19YKH03	27/12/2024	27/12/2024
462	CB462	213413	Nguyễn Ngô Minh	Thư	17/12/2003	Tiền Giang	DH21XET03	27/12/2024	27/12/2024
463	CB463	221190	Nguyễn Thị Anh	Thư	01/03/2004	Vĩnh Long	DH22LOG02	27/12/2024	27/12/2024
464	CB464	225205	Nguyễn Trần Anh	Thư	02/01/2003	Cần Thơ	DH22QTS02	27/12/2024	27/12/2024
465	CB465	2110676	Phạm Nguyễn Anh	Thư	20/11/2003	An Giang	DH21DUO03	27/12/2024	27/12/2024
466	CB466	233100	Phạm Thị Anh	Thư	06/04/2005	Bến Tre	DH23YKH01	27/12/2024	27/12/2024
467	CB467	213237	Phan Anh	Thư	19/01/2003	Bạc Liêu	DH21TCN03	27/12/2024	27/12/2024
468	CB468	225707	Trần Anh	Thư	20/08/2004	Bạc Liêu	DH22NNA01	27/12/2024	27/12/2024
469	CB469	210995	Trần Thị Anh	Thư	29/09/2003	Hậu Giang	DH21DUO01	27/12/2024	27/12/2024
470	CB470	211432	Võ Minh	Thư	18/10/2003	Vĩnh Long	DH21YKH02	27/12/2024	27/12/2024
471	CB471	232604	Trần Thị Cẩm	Thương	16/10/2005	Hậu Giang	DH23KTR01	27/12/2024	27/12/2024
472	CB472	225884	Lê Bích	Thủy	29/08/2004	Kiên Giang	DH22XET04	27/12/2024	27/12/2024
473	CB473	224784	Lê Thị Ngọc	Thủy	14/07/2003	An Giang	DH22NNA02	27/12/2024	27/12/2024
474	CB474	225072	Huỳnh Thị Thu	Thủy	19/10/2004	Tiền Giang	DH22QTN01	27/12/2024	27/12/2024
475	CB475	210513	Phạm Nguyễn Ngọc	Thủy	22/11/2003	Long An	DH21DUO01	27/12/2024	27/12/2024
476	CB476	223201	Nguyễn Cẩm	Tiên	25/01/2004	Kiên Giang	DH22MAR03	27/12/2024	27/12/2024
477	CB477	2110056	Nguyễn Triệu Xuân	Tiên	14/10/2003	An Giang	DH21DUO03	27/12/2024	27/12/2024
478	CB478	214460	Phạm Thị Thu	Tiên	26/09/2003	Tiền Giang	DH21DUO02	27/12/2024	27/12/2024
479	CB479	225405	Trần Thị Cẩm	Tiên	11/07/2004	Hậu Giang	DH22NNA01	27/12/2024	27/12/2024
480	CB480	222783	Phạm Hữu	Tiến	01/12/2004	Cần Thơ	DH22YKH04	27/12/2024	27/12/2024

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
481	CB481	212224	Lưu Ngọc	Tiền	18/11/2003	Cà Mau	DH21QTK06	27/12/2024	27/12/2024
482	CB482	220536	Đặng Bá	Tiếp	03/07/2003	Bạc Liêu	DH22KTO01	27/12/2024	27/12/2024
483	CB483	219619	Dương Bảo	Tín	27/11/2003	Bạc Liêu	DH21DUO02	27/12/2024	27/12/2024
484	CB484	213332	Nguyễn Đức	Tín	26/11/2003	Kiên Giang	DH21XET03	27/12/2024	27/12/2024
485	CB485	234099	Lê Văn	Toán	02/10/2005	Đồng Tháp	DH23DUO01	27/12/2024	27/12/2024
486	CB486	233132	Nguyễn Châu Bảo	Toàn	17/11/2005	Kiên Giang	DH23OTO02	27/12/2024	27/12/2024
487	CB487	236937	Nguyễn Quốc	Toàn	31/03/2005	An Giang	DH23KTR01	27/12/2024	27/12/2024
488	CB488	214365	Võ Minh	Toàn	18/09/2003	Bạc Liêu	DH21OTO10	27/12/2024	27/12/2024
489	CB489	211074	Lê Hữu	Tới	24/08/2003	An Giang	DH21XET01	27/12/2024	27/12/2024
490	CB490	233662	Huỳnh Minh	Tốt	06/08/2005	Đồng Tháp	DH23DUO01	27/12/2024	27/12/2024
491	CB491	210145	Nguyễn Ngọc Huệ	Trâm	16/05/2003	Vĩnh Long	DH21LKT02	27/12/2024	27/12/2024
492	CB492	222447	Nguyễn Trần Ngọc	Trâm	29/04/2004	An Giang	DH22CNT01	27/12/2024	27/12/2024
493	CB493	224477	Phan Nguyễn Thùy	Trâm	09/07/2004	Đồng Tháp	DH22MAR02	27/12/2024	27/12/2024
494	CB494	225831	Võ Ngọc	Trâm	23/12/2004	Cần Thơ	DH22LUA01	27/12/2024	27/12/2024
495	CB495	211493	Giang Thị Tú	Trân	23/08/2003	Sóc Trăng	DH21QTS02	27/12/2024	27/12/2024
496	CB496	225694	Hà Trang Huyền	Trân	26/04/2003	Cà Mau	DH22XET02	27/12/2024	27/12/2024
497	CB497	222116	Lâm Bảo	Trân	04/12/2004	Sóc Trăng	DH22LUA02	27/12/2024	27/12/2024
498	CB498	224427	Lâm Quyền	Trân	15/02/2004	Sóc Trăng	DH22DUO01	27/12/2024	27/12/2024
499	CB499	213684	Lê Bảo	Trân	25/07/2003	Cần Thơ	DH21TCN03	27/12/2024	27/12/2024
500	CB500	222395	Lê Thị Ngọc	Trân	05/09/2004	Cần Thơ	DH22LKT02	27/12/2024	27/12/2024
501	CB501	221033	Lưu Thúy	Trân	02/01/2004	Vĩnh Long	DH22MAR02	27/12/2024	27/12/2024
502	CB502	212984	Mai Đặng Kiều	Trân	20/03/2003	Tiền Giang	DH21XET03	27/12/2024	27/12/2024
503	CB503	2110727	Nguyễn Thanh Thảo	Trân	07/08/2003	Bạc Liêu	DH21YKH08	27/12/2024	27/12/2024
504	CB504	223445	Nguyễn Thị Bảo	Trân	24/05/2004	Cần Thơ	DH22QTK04	27/12/2024	27/12/2024
505	CB505	223108	Nguyễn Thị Ngọc	Trân	25/08/2004	Tiền Giang	DH22CNT01	27/12/2024	27/12/2024
506	CB506	224915	Nguyễn Thị Quế	Trân	06/09/2004	Cần Thơ	DH22LUA01	27/12/2024	27/12/2024
507	CB507	224966	Phạm Bảo	Trân	17/03/2004	Cà Mau	DH22QTK04	27/12/2024	27/12/2024
508	CB508	236689	Phạm Kiều	Trân	20/03/2005	Hậu Giang	DH23NNA03	27/12/2024	27/12/2024
509	CB509	210184	Phạm Thị Yến	Trân	22/12/2002	Kiên Giang	DH21QTS01	27/12/2024	27/12/2024
510	CB510	227023	Phạm Yến	Trân	19/09/2004	Kiên Giang	DH22QTS02	27/12/2024	27/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
511	CB511	223333	Trần Huyền	Trân	19/08/2004	An Giang	DH22DUO02	27/12/2024	27/12/2024
512	CB512	225038	Trương Thị Huyền	Trân	12/02/2004	Sóc Trăng	DH22DUO01	27/12/2024	27/12/2024
513	CB513	2110969	Trương Thị Thảo	Trân	14/03/2003	Sóc Trăng	21XET-TT	27/12/2024	27/12/2024
514	CB514	233575	Võ Ngọc	Trân	09/09/2005	Hậu Giang	DH23MAR01	27/12/2024	27/12/2024
515	CB515	222513	Võ Nguyễn Huyền	Trân	19/11/2004	Cà Mau	DH22LKT02	27/12/2024	27/12/2024
516	CB516	2111074	Diệp Đài	Trang	17/05/2003	Cà Mau	DH21YKH08	27/12/2024	27/12/2024
517	CB517	225353	Huỳnh Thu	Trang	03/10/2004	Cà Mau	DH22YKH06	27/12/2024	27/12/2024
518	CB518	232945	Lê Trần Thuý	Trang	03/02/2005	Hậu Giang	DH23QTK01	27/12/2024	27/12/2024
519	CB519	201881	Phạm Thị Huyền	Trang	05/07/2002	Kiên Giang	DH20QTD02	27/12/2024	27/12/2024
520	CB520	225419	Phan Thị Thùy	Trang	04/09/2004	Bạc Liêu	DH22QTS02	27/12/2024	27/12/2024
521	CB521	221845	Phan Thị Thùy	Trang	18/08/2004	Tiền Giang	DH22XET04	27/12/2024	27/12/2024
522	CB522	212851	Đặng Quốc	Trang	03/06/2003	Bạc Liêu	DH21OTO07	27/12/2024	27/12/2024
523	CB523	212561	Lê Đỗ Thiên	Trí	02/12/2003	Sóc Trăng	DH21TCN03	27/12/2024	27/12/2024
524	CB524	222958	Trần Quốc	Trí	24/10/2004	Cà Mau	DH22LKT02	27/12/2024	27/12/2024
525	CB525	224829	Nguyễn Thị Kiều	Trình	23/09/2004	Đồng Tháp	DH22DUO02	27/12/2024	27/12/2024
526	CB526	222984	Trần Thị Mộng	Trình	24/06/2004	Hậu Giang	DH22QTK01	27/12/2024	27/12/2024
527	CB527	225637	Trần Việt	Trình	13/01/2004	Trà Vinh	DH22XET01	27/12/2024	27/12/2024
528	CB528	232882	Trần Bá	Trọng	26/02/2005	Bến Tre	DH23DUO01	27/12/2024	27/12/2024
529	CB529	221904	Trần Minh	Truyền	09/07/2004	Vĩnh Long	DH22XET01	27/12/2024	27/12/2024
530	CB530	2110145	Đinh Kiều Khả	Tú	10/05/2003	Bến Tre	DH21XET04	27/12/2024	27/12/2024
531	CB531	225070	Huỳnh Quang	Tú	22/08/2004	Cần Thơ	DH22LKT02	27/12/2024	27/12/2024
532	CB532	225420	Phạm Thị Cẩm	Tú	31/01/2004	Đồng Tháp	DH22KQT02	27/12/2024	27/12/2024
533	CB533	224174	Thái Cẩm	Tự	20/09/2003	Cà Mau	DH22XET04	27/12/2024	27/12/2024
534	CB534	237917	Phạm Minh	Tuân	21/04/2005	An Giang	DH23KTR01	27/12/2024	27/12/2024
535	CB535	220374	Huỳnh Đặng Ngọc	Tùng	02/03/2004	Cần Thơ	DH22DPT01	27/12/2024	27/12/2024
536	CB536	211914	Nguyễn Hữu	Tường	16/01/2003	Cần Thơ	DH21QTD01	27/12/2024	27/12/2024
537	CB537	226108	Nguyễn Thị	Tuyền	29/03/2004	Kiên Giang	DH22QTK01	27/12/2024	27/12/2024
538	CB538	221954	Trần Ngọc Thu	Tuyền	11/10/2004	Hậu Giang	DH22QTK01	27/12/2024	27/12/2024
539	CB539	222863	Trần Thị Bích	Tuyền	19/03/2004	Trà Vinh	DH22QTN01	27/12/2024	27/12/2024
540	CB540	236194	Dương	Tuyền	12/01/2005	Tiền Giang	DH23LKT01	27/12/2024	27/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
541	CB541	221842	Võ Thị Ngọc	Tuyết	17/10/2004	Tiền Giang	DH22QTD04	27/12/2024	27/12/2024
542	CB542	214470	Lê Tiến	Tỷ	01/01/2003	Cà Mau	DH21OTO10	27/12/2024	27/12/2024
543	CB543	220960	Lê Văn	Tỷ	07/02/2004	Cà Mau	DH22XET04	27/12/2024	27/12/2024
544	CB544	237097	Lâm Kim	Uyên	16/05/2005	Cà Mau	DH23NNA03	27/12/2024	27/12/2024
545	CB545	2110284	Nguyễn Thị Mỹ	Uyên	03/01/2003	Bến Tre	DH21LKT02	27/12/2024	27/12/2024
546	CB546	213041	Nguyễn Thị Ngọc	Uyên	04/07/2003	Hậu Giang	DH21QTS03	27/12/2024	27/12/2024
547	CB547	226156	Phạm Thị Thanh	Vân	16/12/2004	Cần Thơ	DH22LOG02	27/12/2024	27/12/2024
548	CB548	232739	Nguyễn Ngọc Thúy	Vi	20/08/2005	Tiền Giang	DH23YKH01	27/12/2024	27/12/2024
549	CB549	225644	Trần Ngọc	Vi	18/05/2004	Cà Mau	DH22XET02	27/12/2024	27/12/2024
550	CB550	225850	Văn Thị Thúy	Vi	11/04/2003	Sóc Trăng	DH22DUO04	27/12/2024	27/12/2024
551	CB551	233019	Trần Ngọc	Vĩ	15/10/2005	Cần Thơ	DH23OTO02	27/12/2024	27/12/2024
552	CB552	220236	Mai Hoàng	Viễn	27/08/2004	Cần Thơ	DH22OTO07	27/12/2024	27/12/2024
553	CB553	212450	Phạm Anh	Việt	12/02/2003	Hà Nam	DH21KQT01	27/12/2024	27/12/2024
554	CB554	221976	Trần Quốc	Việt	05/10/2004	An Giang	DH22NNA04	27/12/2024	27/12/2024
555	CB555	224344	Bùi Khải	Vinh	17/12/2004	Cà Mau	DH22LUA01	27/12/2024	27/12/2024
556	CB556	222430	Bùi Phú	Vinh	28/01/2004	An Giang	DH22LKT01	27/12/2024	27/12/2024
557	CB557	236895	Mã Khánh	Vinh	15/11/2005	Cà Mau	DH23NNA03	27/12/2024	27/12/2024
558	CB558	224341	Trần Quang	Vinh	27/05/2004	Cà Mau	DH22OTO01	27/12/2024	27/12/2024
559	CB559	236096	Trần Quang	Vinh	30/06/2005	Kiên Giang	DH23NNA03	27/12/2024	27/12/2024
560	CB560	221166	Đinh Tuấn	Vũ	17/01/2004	Sóc Trăng	DH22OTO04	27/12/2024	27/12/2024
561	CB561	213741	Hoàng Đình	Vũ	16/03/2003	Long An	DH21XET03	27/12/2024	27/12/2024
562	CB562	222097	Nguyễn Hiền	Vũ	17/03/2004	Vĩnh Long	DH22LOG02	27/12/2024	27/12/2024
563	CB563	221188	Trần Minh	Vũ	12/08/2004	Cà Mau	DH22OTO04	27/12/2024	27/12/2024
564	CB564	221384	Đào Ngọc Thảo	Vy	17/08/2004	An Giang	DH22DPT01	27/12/2024	27/12/2024
565	CB565	222046	Lâm Thảo	Vy	19/06/2004	Bạc Liêu	DH22XET01	27/12/2024	27/12/2024
566	CB566	236029	Lê Thị Thùy	Vy	04/07/2004	Vĩnh Long	DH23NNA03	27/12/2024	27/12/2024
567	CB567	224347	Lê Thúy	Vy	13/01/2004	Tiền Giang	DH22XET04	27/12/2024	27/12/2024
568	CB568	236141	Lê Thụy Tường	Vy	11/10/2005	Cà Mau	DH23NNA03	27/12/2024	27/12/2024
569	CB569	234028	Lư Nhật	Vy	28/03/2005	Sóc Trăng	DH23KTO02	27/12/2024	27/12/2024
570	CB570	223375	Nguyễn Hồng Lê Thái	Vy	15/11/2004	Trà Vinh	DH22CNT01	27/12/2024	27/12/2024

**DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN**

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
571	CB571	234985	Nguyễn Thị Thảo	Vy	04/04/2005	Đồng Tháp	DH23KTR01	27/12/2024	27/12/2024
572	CB572	224332	Nguyễn Thị Trúc	Vy	03/03/2004	Sóc Trăng	DH22XET03	27/12/2024	27/12/2024
573	CB573	223444	Nguyễn Võ Thúy	Vy	15/03/2004	Đồng Tháp	DH22MAR01	27/12/2024	27/12/2024
574	CB574	227012	Phan Tuyền	Vy	13/09/2004	Cà Mau	DH22MAR03	27/12/2024	27/12/2024
575	CB575	234992	Trần Thị Thúy	Vy	10/09/2005	An Giang	DH23KTO02	27/12/2024	27/12/2024
576	CB576	220292	Trần Tường	Vy	10/03/2004	An Giang	DH22MAR02	27/12/2024	27/12/2024
577	CB577	233195	Phạm Văn	Xuân	19/09/2005	Kiên Giang	DH23OTO02	27/12/2024	27/12/2024
578	CB578	234235	Trần Mỹ	Xuyên	27/05/2005	Kiên Giang	DH23DUO01	27/12/2024	27/12/2024
579	CB579	225935	Thạch Thị Kim	Xuyến	01/12/2002	Sóc Trăng	DH22QTN01	27/12/2024	27/12/2024
580	CB580	223667	Nguyễn Thị Cẩm	Y	09/08/2004	Long An	DH22YKH01	27/12/2024	27/12/2024
581	CB581	221329	Lữ Thị Như	Ý	31/12/2004	Cà Mau	DH22QTK03	27/12/2024	27/12/2024
582	CB582	212743	Nguyễn Ngọc Như	Ý	25/05/2003	Bạc Liêu	DH21TCN03	27/12/2024	27/12/2024
583	CB583	222109	Nguyễn Thị Như	Ý	11/06/2004	Cần Thơ	DH22BDS01	27/12/2024	27/12/2024
584	CB584	234492	Phạm Như	Ý	01/11/2005	An Giang	DH23DUO01	27/12/2024	27/12/2024
585	CB585	233052	Phạm Thị Như	Ý	12/11/2005	An Giang	DH23YKH01	27/12/2024	27/12/2024
586	CB586	225457	Tô Hồng	Ý	09/10/2004	Bạc Liêu	DH22QTN01	27/12/2024	27/12/2024
587	CB587	213620	Hoàng Thị Ngọc	Yên	29/01/2003	An Giang	DH21XET03	27/12/2024	27/12/2024
588	CB588	224739	Trần Thị Mỹ	Yên	03/03/2004	Cần Thơ	DH22OTO09	27/12/2024	27/12/2024
589	CB589	220313	Nguyễn Hải	Yến	20/04/2004	Vĩnh Long	DH22NNA01	27/12/2024	27/12/2024
590	CB590	220302	Nguyễn Thị Hải	Yến	11/10/2004	Hậu Giang	DH22KQT02	27/12/2024	27/12/2024
591	CB591	211470	Son Ngọc Hải	Yến	26/09/2003	Sóc Trăng	DH21YKH02	27/12/2024	27/12/2024
592	CB592	223248	Trần Mai Hải	Yến	15/01/2004	Hậu Giang	DH22NNA01	27/12/2024	27/12/2024
593	CB593	220647	Trương Thị Minh	Yến	21/07/2004	Bến Tre	DH22QLD01	27/12/2024	27/12/2024
594	CB594	221288	Võ Thị Ngọc	Yến	24/04/2004	An Giang	DH22QTK03	27/12/2024	27/12/2024
595	CB595	214064	Lâm Thị Huỳnh	Như	06/10/2001	Cà Mau	DH21QTD02	26/12/2024	26/12/2024
596	CB596	220923	Mai Khả	Như	14/03/2004	Cà Mau	DH22NNA04	26/12/2024	26/12/2024
597	CB597	211462	Nguyễn Thị Huỳnh	Như	04/07/2002	Kiên Giang	DH21QHC01	26/12/2024	26/12/2024
598	CB598	210770	Nguyễn Thị Thảo	Như	12/12/2002	Kiên Giang	DH21TCN01	26/12/2024	26/12/2024
599	CB599	220567	Phạm Thị Kiều	Oanh	29/05/2004	Bạc Liêu	DH22NNA04	26/12/2024	26/12/2024
600	CB600	212580	Mai Văn	Pháp	21/05/2003	Đồng Tháp	DH21CNT02	26/12/2024	26/12/2024

DANH SÁCH DỰ KIỂM TRA CHỨNG CHỈ
ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN CƠ BẢN

Thời gian kiểm tra: 26 - 27/12/2024

Thời gian nhận giấy báo kiểm tra: 18/12/2024 đến ngày 26/12/2024

STT	SBD	MSSV	Họ và	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Lớp	Ngày KT (Trắc nghiệm)	Ngày KT (Thực hành)
601	CB601	226635	Thái Thị	Phuong	22/09/2004	Bạc Liêu	DH22KTO01	26/12/2024	26/12/2024
602	CB602	203168	Huỳnh Đoàn Công	Quân	19/09/2001	Hậu Giang	DH20CKD01	26/12/2024	26/12/2024
603	CB603	221733	Lâm Ngọc	Trân	08/11/2004	Bạc Liêu	DH22NNA01	26/12/2024	26/12/2024
604	CB604	223038	Mai Thị	Trân	26/05/2004	Cần Thơ	DH22LKT02	26/12/2024	26/12/2024
605	CB605	225621	Nguyễn Huyền	Trân	13/11/2004	Bạc Liêu	DH22NNA04	27/12/2024	27/12/2024
606	CB606	213044	Nguyễn Thị Tuyết	Trân	19/09/2003	Trà Vinh	DH21KTO03	27/12/2024	27/12/2024
607	CB607	225386	Huỳnh Thị	Trang	07/01/2004	An Giang	DH22QTD04	27/12/2024	27/12/2024
608	CB608	211285	Lê Thị Thùy	Trang	16/12/2003	Hậu Giang	DH21QTK04	27/12/2024	27/12/2024
609	CB609	221140	Lưu Kim	Trang	05/03/2004	Bạc Liêu	DH22KTO01	27/12/2024	27/12/2024
610	CB610	219789	Nguyễn Thiên	Trang	31/03/2003	Sóc Trăng	DH21KQT02	27/12/2024	27/12/2024
611	CB611	212922	Nguyễn Ngọc	Trinh	06/07/2003	Kiên Giang	DH21QTK08	27/12/2024	27/12/2024
612	CB612	188201	Nguyễn Thị Tú	Trinh	28/07/2000	Đồng Tháp	DH18LUA01	27/12/2024	27/12/2024
613	CB613	214306	Nguyễn Nhật	Trộn	21/04/2003	Bạc Liêu	DH21QTD03	27/12/2024	27/12/2024
614	CB614	225946	Nguyễn Quốc	Trọng	11/12/2004	Cà Mau	DH22NNA04	27/12/2024	27/12/2024
615	CB615	212076	Lê Quốc	Trung	02/05/2003	Kiên Giang	DH21QTK06	27/12/2024	27/12/2024
616	CB616	1810239	Nguyễn Văn Quốc	Trung	16/03/1999	An Giang	DH18XDU01	27/12/2024	27/12/2024
617	CB617	214209	Trần Như	Tuyết	18/10/2003	Đồng Tháp	DH21LUA01	27/12/2024	27/12/2024
618	CB618	213683	Bùi Nguyễn Thúy	Uyên	23/05/2003	An Giang	DH21XET03	27/12/2024	27/12/2024
619	CB619	211648	Nguyễn Diệp Duy	Uyên	02/01/2003	Cà Mau	DH21QLD01	27/12/2024	27/12/2024
620	CB620	223140	Nguyễn Thị Mỹ	Xuyên	07/10/2004	Hậu Giang	DH22DPT01	27/12/2024	27/12/2024